

Bản án số: **50/2019/HS-ST**
Ngày 21-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Huỳnh Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang - Cán bộ hưu trí
2. Bà Trần Thị Ngọc Linh - Bí thư xã Phước Thê

- Thư ký phiên tòa: ông Thanh Lê Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 10/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QXXST-HS ngày 07/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Khánh T, tên gọi khác: T Nicô, Giới tính: Nam; sinh năm: 1986, tại tỉnh Bình Thuận. Hộ khẩu thường trú: P10, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở hiện nay: khu phố P1, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Ái T2, sinh năm 1967 hiện ở P10, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2002. Vợ: Nguyễn Thị T3, sinh năm: 1986 hiện ở phường Z1, Thành phố Z, tỉnh Ninh Thuận (hiện nay không còn sống chung). Hiện nay Nguyễn Ngọc Khánh T đang sống chung như vợ chồng với Phạm Thị Thu Ng, sinh năm 1994 hiện ở P10, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận (không đăng ký kết hôn). Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không.

Quá trình hoạt động nhân thân: vào ngày 29.8.2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong hình phạt ngày 31.08.2015; Vào ngày 04.01.2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong hình phạt ngày 16.9.2016 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt ngày 25.01.2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong (có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Đình V, sinh năm 1994. Hộ khẩu thường trú: khu phố P6, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn V1, sinh năm 1990. Hộ khẩu thường trú: khu phố P5, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 15 tháng 01 năm 2019 Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn Liên Hương phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc Khánh T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đình V, sinh năm 1994 và Nguyễn Văn V1 sinh năm 1990 tại bên hông trạm Rađa thuộc khu phố P5, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Thu giữ trên người Nguyễn Ngọc Khánh T 02 gói nylon màu trắng, mỗi gói dài khoảng 0,5cm x 2,5cm được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen sử dụng số thuê bao 0383558683; số tiền 3.300.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 86B1-135.79. Thu giữ của Nguyễn Đình V 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh sử dụng số thuê bao 0352535815, số tiền 300.000 đồng (đây là số tiền này V dùng để mua ma túy của T). Thu giữ của Nguyễn Văn V1 số tiền 200.000 đồng (đây là số tiền V1 dùng để mua ma túy của T).

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an huyện Tuy Phong tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại khu phố P1, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Qua khám xét thu giữ: thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh không còn nguyên vẹn; 01 cây kéo dài 15cm, 02 gói nylon có kích thước khoảng 01cm x 03cm bên trong không có gì; 01 ống hút nhựa màu trắng, dài khoảng 05cm, hàn kín một đầu, một đầu cắt vát; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 86B1-135.79.

- Tại bản Kết luận giám định số 101/KLGD-PC09 ngày 30.01.2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,2928 gam là Methamphetamine.

- Nguyễn Ngọc Khánh T khai nhận: do bản thân là người nghiện ma túy để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho các người nghiện nhằm mục đích để kiếm lời. Để có ma túy bán cho các người nghiện, T đã liên lạc mua ma túy qua Facebook của một người có tên là Xô (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần, 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực cây xăng Đăng Nam thuộc xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận.

Trong thời gian hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã trực tiếp bán trái phép chất ma túy 02 lần, 03 gói ma túy đá cho Nguyễn Đình V thu lợi bất chính được số tiền 150.000 đồng. Cụ thể những lần bán ma túy như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ ngày 23.01.2019 Nguyễn Đình V gọi vào số thuê bao 0383558683 của Nguyễn Ngọc Khánh T hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, T đồng ý và hẹn V đến khu vực chùa Pháp Bửu thuộc khu phố P5, thị

trần P, huyện W để giao ma túy. Sau đó, V nhờ Nguyễn Văn V1 (là bạn của V) đi đến gặp T để nhận ma túy và đưa cho V1 150.000 đồng. V1 đến gặp T và đưa cho T 150.000 đồng, T đưa cho V1 01 gói nylon có kích thước 0,5cm x 2,5cm được hàn kín bên trong có chứa ma túy đá, V1 đem gói ma túy đá về đưa cho V.

Lần thứ hai: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25.01.2019 Nguyễn Đình V rủ Nguyễn Văn V1 mua ma túy sử dụng thì V1 đồng ý và nhờ V mua dùm V1 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó V gọi điện vào số thuê bao 0383558683 của T hỏi mua 02 gói ma túy đá, 01 gói giá 300.000 đồng và 01 gói giá 200.000 đồng thì T đồng ý và hẹn V đến khu vực đường đất bên hông trạm Rađa thuộc khu phố P5, thị trấn P, huyện W để giao ma túy. Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25.01.2019 V và V1 đến khu vực đường đất bên hông trạm Biên phòng Rađa thuộc khu phố P5, thị trấn P, huyện W chờ T, T điều khiển xe mô tô đến chưa kịp giao ma túy cho V và V1 thì bị tổ công tác Công an huyện Tuy Phong và Công an thị trấn Liên Hương phát hiện bắt quả tang.

- Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-TP ngày 10/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Khánh T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 40/CT-VKS-TP ngày 10/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Khánh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Khánh T thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Khánh T đã khai nhận: Do bị cáo là người nghiện ma túy để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng

nên trong khoảng thời gian từ ngày 23/01/2019 đến ngày 25/01/2019, bị cáo đã bán ma túy nhiều lần cho người nghiện. Nguồn ma túy có được để bán cho người nghiện là do Bị cáo liên lạc qua Facebook mua của người thanh niên tên Xô (nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần, 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, tại khu vực cây xăng Đăng Nam thuộc xã K, huyện W rồi đem về nhà sử dụng và phân ra 03 gói nhỏ bán lại cho người nghiện, giá mỗi gói ma túy đá từ 150.000 đồng đến 300.000 đồng. Cách thức mua bán ma túy là khi người nghiện cần mua ma túy thì điện thoại vào số máy di động có số thuê bao 0383558683 của bị cáo trao đổi và hẹn địa điểm giao ma túy. Bị cáo trực tiếp bán 02 lần, 03 gói ma túy cho Nguyễn Đình V, cụ thể vào ngày 23.01.2019 bị cáo bán cho V 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng tại khu vực chùa Pháp Bửu, thuộc khu phố P5, thị trấn P, huyện W và vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25.01.2019 tại bên hông trạm Rađa thuộc khu phố P5, thị trấn P, huyện W, khi bị cáo đem ma túy đến bán cho V thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Ngọc Khánh T là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước ta. Xét tính chất chất mức độ phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đe dọa đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài ra đối với hành vi của Bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đình V vào ngày 25.01.2019 nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt quả tang. Đây là trường hợp phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử lý đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1382 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 101 là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh không còn nguyên vẹn; 01 cây kéo dài 15cm; 02 gói nylon có kích thước khoảng 01cm x 03cm bên trong không có gì; 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 05cm, hàn kín một đầu, một đầu cắt vát là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 86B1-135.79 đứng tên đăng ký Trần Ngọc H sinh năm 1978, trú tại thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận và biển số 86B1-135.79. Qua xác minh giấy chứng nhận đăng ký xe và biển số xe này là giả không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có 01 sim điện thoại Viettel số thuê bao 0383558683 thu giữ của bị cáo là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.300.000 đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 150.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước và trả lại cho bị cáo 3.150.000 đồng.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đình V và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn V1. V và V1 khai nhận dùng để mua ma túy của bị cáo. Đây là số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh, có 01 sim điện thoại số thuê bao 0352535815 không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả cho Nguyễn Đình V.

Đối với 01 xe mô tô biển số 86B1-135.79 thu giữ của Nguyễn Ngọc Khánh T có nhãn hiệu Exciter màu xanh-trắng có số máy: 55P1-271163 và số khung: RLCE 5P10DY271156 được xác định là tang vật trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 02.10.2018 tại phường Z2, thành phố Z, tỉnh Ninh Thuận, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong đã chuyển giao vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm để phục vụ công tác điều tra theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Đối với Nguyễn Đình V và Nguyễn Văn V1 đã mua ma túy của Nguyễn Ngọc Khánh T để sử dụng nên Cơ quan điều tra đã có văn bản chuyển về địa phương xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Riêng người thanh niên tên Xô là người đã bán Methamphetamine cho bị cáo T tại khu vực cây xăng Đăng Nam, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[1] Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc Khánh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Khánh T **07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25.01.2019.

[3] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1382 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 101; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh không còn nguyên vẹn; 01 cây kéo dài 15cm; 02 gói nylon có kích thước khoảng 01cm x 03cm bên trong không có gì; 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 05cm, hàn kín một đầu, một đầu cắt vát; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 86B1-135.79 đứng tên đăng ký Trần Ngọc Huy sinh năm 1978, trú tại P, huyện W, Bình Thuận và biển số 86B1-135.79.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEL 358991093178844, có 01 sim điện thoại Viettel số thuê bao 0383558683.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng và trả lại cho bị cáo 3.150.000 đồng trong tổng số tiền 3.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002293 ngày 24.4.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đình V theo biên lai thu tiền số 0002294 ngày 24.4.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn V1 theo biên lai thu tiền số 0002295 ngày 24.4.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình V 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh, số IMEL1: 352121087996920, IMEL2: 352121087996938 có 01 sim điện thoại Viettel.

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Khánh T phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/6/2019).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình V và Nguyễn Văn V1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết công khai Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hải Âu